

Quảng Trị, ngày 20 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO NHANH (SỐ 07)

Tình hình triển khai công tác ứng phó với bão số 4 và mưa lớn
(Tính đến 07h00' ngày 20/9/2024)

I. Tình hình thiên tai

1. Tình hình ATNĐ:

ATNĐ suy yếu và tan dần trên khu vực Trung Lào.

2. Tình hình mưa:

- Trong 24 giờ qua ((từ 20h/18/9-20h/19/9): Khu vực Quảng Trị đã có mưa rất to với lượng mưa phổ biến 100-250 mm, có nơi cao hơn như Ba Nang 296 mm, Hướng Lộc 299 mm, Hướng Sơn 341 mm, Đập thủy điện La Tó 387 mm, Tà Long 405 mm. Khu vực Quảng Trị đã có mưa rất to với lượng mưa phổ biến 100-250 mm, có nơi cao hơn như Ba Nang 296 mm, Hướng Lộc 299 mm, Hướng Sơn 341 mm, Đập thủy điện La Tó 387 mm, Tà Long 405 mm.

- Ngày và đêm 19/9/2024, khu vực Quảng Trị chỉ còn mưa rải rác với lượng mưa phổ biến từ 10-20 mm, có nơi cao hơn.

3 Tình hình lũ trên các sông:

- Hiện trạng: Hiện nay (20/9), hạ lưu các sông đang xuống: Mực nước lúc 04h ngày 20/9/2024 như sau:

+ Trên sông Bến Hải tại Hiền Lương mực nước 1,03m tương đương BĐ1.

+ Trên sông Thạch Hãn tại Thạch Hãn 3,56m trên BĐ1 0,56m.

Các sông còn lại đều dưới BĐ 1.

4. Tình hình ngập lụt:

- Các tuyến đường tỉnh: Còn **01 điểm** là Cầu tràn Ba Lòng bị ngập khoảng 1m làm chi cắt giao thông.

- Huyện Đakrông: Còn **01 điểm** là ngầm tràn Ly Tôn bị ngập khoảng 1m, làm chia cắt giao thông.

- Các địa phương khác giao thông trở lại bình thường.

5. Tình hình lốc xoáy: Sáng ngày 18/9/2024, đã xảy ra lốc xoáy tại địa bàn thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh.

6. Sự cố sụt lún tại thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ:

Sáng nay 19/9, tại vườn nhà bà Đoàn Thị Thức ở Khu phố 8, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ xuất hiện 01 hố sụt lún đất bất thường. Điểm sụt lún đất cách nhà bà Đoàn Thị Thức đang ở khoảng 5m, bề mặt hố sụt lún hình tròn, rộng khoảng hơn 1m, chiều sâu gần 5m, hàm ếch gần 2m, dưới hố có nhiều nước.

Ngay sau khi sự cố xảy ra, chính quyền địa phương đã đến kiểm tra, chỉ đạo lực lượng cấm biển và hàng rào cảnh báo nguy hiểm, không để người dân đến khu vực này.

II. Công tác chỉ đạo, triển khai ứng phó

- UBND tỉnh đã ban hành Công điện số 05/CĐ-UBND ngày 17/9/2024 về việc chủ động ứng phó với áp thấp nhiệt đới có khả năng mạnh lên thành bão; Công điện khẩn số 06/CĐ-UBND ngày 18/9/2024 về việc tập trung ứng phó áp thấp nhiệt đới có khả năng mạnh lên thành bão.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã ban hành Công văn số 100/VP-PCTT ngày 16/9/2024 về việc chủ động ứng phó với áp thấp nhiệt đới gần biển Đông. Trong đó, chú trọng công tác: Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thiên tai; theo dõi, kiểm kê, quản lý tàu thuyền và rà soát lực lượng, phương tiện, sẵn sàng triển khai cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống.

- Tham gia nghiêm túc cuộc họp trực tuyến ứng phó ATNĐ khả năng mạnh lên thành bão do Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Hoàng Hiệp chủ trì ngày 18/9; ngay sau đó, UBND tỉnh đã kịp thời tổ chức cuộc họp chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai các giải pháp cấp bách để ứng phó với ATNĐ và mưa lũ, trong đó tập trung chỉ đạo công tác sắp xếp, neo đậu tàu thuyền; chằng chống, gia cố nhà cửa, di dời, sơ tán dân vùng nguy cơ cao chịu ảnh hưởng của bão, mưa lũ, sạt lở; cắt tía cành cây; kịp thời thu hoạch, bảo vệ mùa vụ sản xuất.

- Chiều ngày 18/9, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng đã tổ chức đoàn công tác kiểm tra tình hình neo đậu, chằng neo tàu thuyền tại các khu neo đậu, tránh trú bão.

- Sáng ngày 19/9, UBND tỉnh đã thành lập 04 đoàn công tác do các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh làm trưởng đoàn, tổ chức kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống cơn bão số 4 và mưa lớn tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động họp, ban hành công điện, văn bản chỉ đạo và tổ chức các đoàn kiểm tra hiện trường công tác ứng phó bão số 4 và mưa lớn ở các địa bàn, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Đã chủ động cập nhật tình hình thiên tai và các bản tin dự báo, cảnh báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, website, mạng xã hội đến với cộng đồng và chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Đã triển khai di chuyển tất cả khách du lịch tại đảo Cồn Cỏ vào đất liền an toàn.

- Các đơn vị, địa phương đã triển khai, sẵn sàng lực lượng canh gác và bố trí barie, biển cảnh báo tại các vị trí ngầm, tràn bị ngập, chia cắt, các điểm nguy cơ sạt lở, khu vực nguy hiểm, ... đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

- Chỉ đạo Đài KTTV tỉnh tăng cường thời lượng các OBS quan trắc đo diễn biến lượng mưa, mực nước tại các trạm đo; đồng thời, theo dõi liên tục các điểm đo mưa, mực nước của hệ thống Vrain và tăng cường thời lượng phát tin, cảnh báo, dự báo về tình hình mưa lũ, ảnh hưởng trực tiếp đến các vùng xung yếu.

- Hiện tại, các điểm trường trên địa bàn tỉnh đã cho học sinh nghỉ học.

III. Tình hình tàu thuyền

1. Tổng số tàu thuyền của tỉnh: 2.270 chiếc/5.971 thuyền viên, đã vào neo đậu an toàn tại các bến, cụ thể:

- Neo đậu tại các bến của tỉnh: 2.265 chiếc/5.929 thuyền viên;
- Đang neo đậu tại Phú Yên: 01 chiếc/09 thuyền viên;
- Đang neo đậu tại Ninh Thuận: 03 chiếc/26 thuyền viên;
- Đang neo đậu tại Quảng Bình: 01 chiếc/07 thuyền viên.

2. Tàu thuyền ngoại tỉnh đang neo đậu trên địa bàn tỉnh: 76 chiếc/546 thuyền viên, cụ thể:

- Tàu đánh cá: 56 chiếc/381 thuyền viên (Nam Định: 02 chiếc/12 thuyền viên; Quảng Ngãi: 13 chiếc/88 thuyền viên; Quảng Bình: 26 chiếc/150 thuyền viên; Huế: 02 chiếc/14 thuyền viên; Nghệ An: 08 chiếc/70 thuyền viên; Bình Định: 04 chiếc/39 thuyền viên; Quảng Nam: 01 chiếc/8 thuyền viên).

- Tàu chở hàng: 16 chiếc/150 thuyền viên (Nghệ An: 09 chiếc/105 thuyền viên; Nam Định: 01 chiếc/06 thuyền viên; Quảng Bình: 01 chiếc/06 thuyền viên; Quảng Trị: 01 chiếc/03 thuyền viên; tàu đầu kéo Sài Gòn: 02 chiếc/13 thuyền viên; Hà Tĩnh: 01 chiếc/09 thuyền viên; Hải Phòng: 01 chiếc/08 thuyền viên).

- Tàu đường thủy nội địa: 04 chiếc/15 thuyền viên (Hải Dương: 02 chiếc/07 thuyền viên; Nam Định: 02 chiếc/08 thuyền viên).

IV. Tình hình hồ, đập và công tác đảm bảo an toàn công trình

1. Tình hình hồ, đập:

Đến hiện tại, các hồ chứa trên địa bàn tỉnh đang vận hành đảm bảo an toàn trong đó: Tổng dung tích các hồ chứa Thủy lợi do Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình Thủy lợi Quảng Trị quản lý còn **khoảng 37%** so với dung tích thiết kế, hồ chứa Thủy lợi - Thủy điện còn **khoảng 40,0%** so với dung tích thiết kế.

2. Công tác đảm bảo an toàn công trình:

Để đảm bảo an toàn các công trình hồ, đập và đê điều trước mùa mưa lũ năm 2024, đến thời điểm hiện tại các địa phương, đơn vị đã kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng các công trình nhằm phát hiện và khắc phục, sửa chữa, tu bổ kịp thời các hư hỏng. Đồng thời xây dựng, rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho công trình và vùng hạ du đối với các hồ, đập; phương án hộ đê tại các khu vực xung yếu đối với các tuyến đê, kè để chủ động trong công tác ứng phó khi thiên tai xảy ra.

3. Các công trình đê, kè đang thi công:

Hiện nay có 07 công trình đang triển khai thi công (đã cho tạm dừng thi công đến khi thời tiết thuận lợi sẽ triển khai lại). UBND tỉnh đã chỉ đạo các chủ đầu tư đã rà soát, cập nhật phương án phòng chống thiên tai đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão.

V. Tình hình sản xuất nông nghiệp và thủy sản

- Cây lúa: Diện tích lúa nước gieo cấy vụ Hè Thu ước đạt 22.706 ha và cơ bản đã thu hoạch xong, còn khoảng 375 ha lúa chưa thu hoạch (ĐaKrông: 25/424 ha, Hướng Hóa: 350/660 ha; đây là diện tích của 2 huyện miền núi do đặc thù nên gieo muộn hơn so với lịch thời vụ của tỉnh).

- Cây ngô: Còn khoảng 190 ha chưa thu hoạch (ĐaKrông: 170 ha; Hướng Hóa: 20 ha).

- Cây sắn: Đã thu hoạch được 1.830ha/12.530ha; còn lại khoảng 10.700 ha chưa thu hoạch (Hướng Hóa: 5.580 ha; ĐaKrông 2.150ha; Vĩnh Linh 1.300 ha; Cam Lộ: 658ha; Gio Linh 640 ha; Hải Lăng: 165 ha; thị xã Quảng Trị: 127ha).

- Nuôi trồng thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản toàn tỉnh khoảng 2.687,5ha (Nuôi trồng thủy sản mặn lợ: 716,9ha; nuôi trồng thủy sản nước ngọt: 1.970,5ha) và lồng bè 7.108,2m³.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương có các biện pháp bảo vệ sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an toàn đối với thủy sản nhằm hạn chế thiệt hại do bão và mưa lũ gây ra.

VI. Tình hình sơ tán dân

Tính đến 16h00 ngày 19/9/2024, đã tổ chức sơ tán dân đến nơi an toàn **1.073 hộ/2.937 nhân khẩu** (Huyện Gio Linh: 90 hộ/198 nhân khẩu; Thành phố Đông Hà: 52 hộ/144 nhân khẩu; Huyện Hải Lăng: 05 hộ/09 nhân khẩu; Huyện Hướng Hóa: 32 hộ/143 nhân khẩu; Triệu Phong: 33 hộ/39 nhân khẩu; thị xã Quảng Trị: 129 hộ/ 516 nhân khẩu; Cam Lộ: 644 hộ/1.554 nhân khẩu; ĐaKrông: 88 hộ/143 nhân khẩu). Hiện nay, số dân sơ tán đã trở về nhà an toàn.

VI. Tình hình thiệt hại

1. Thiệt hại về nhà ở

Nhà bị tốc mái do lốc xoáy: 01 nhà (Gio Linh)

2. Thiệt hại về giáo dục

Số điểm trường bị thiệt hại do lốc xoáy: 01 điểm (Gio Linh)

3. Thiệt hại về giao thông

- Trên tuyến đường Hồ Chí Minh qua địa bàn huyện xảy ra sạt lở tại Km 267 + 700, với khối lượng khoảng 50m³ tràn ra 2/3 mặt đường.

- Tuyến đường 587 đi xã Húc bị sạt lở 02 điểm với khối lượng 35m³.

- Tuyến đường từ xã Hướng Tân vào Hướng Linh đang bị sạt lở tại Km2+150 đến Km3+300, với khối lượng khoảng 20 m³.

4. Thiệt hại về công nghiệp

Địa bàn huyện Vĩnh Linh: Hệ thống lưới điện lưới bị hư hỏng nhiều đoạn, tuyến làm mất điện. Hiện tại, địa phương đang thống kê và khắc phục để cấp điện trở lại.

5. Thiệt hại về lâm nghiệp

Một số cây xanh ở các tuyến đường địa bàn huyện Gio Linh và Vĩnh Linh bị gãy, đổ. Hiện tại, các địa phương đang thống kê.

Trên đây là số liệu tính đến 07h30' ngày 20/9/2024, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Quảng Trị tiếp tục rà soát, cập nhật, báo cáo bổ sung./.

*Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT
và TKCN tỉnh Quảng Trị tổng hợp*

Phụ lục: Tổng hợp lượng mưa, mực nước (Từ 19h ngày 17/9 đến 16h ngày 19/9/2024)

Mã số trạm	Tên trạm	Lượng mưa X (mm)													Mực nước				
		Ngày 18/9	22h ngày 18/9	01h ngày 19/9	04h ngày 19/9	07h ngày 19/9	10h ngày 19/9	13h ngày 19/9	16h ngày 19/9	19h ngày 19/9	22h ngày 19/9	01h ngày 20/9	04h ngày 20/9	Tổng lượng mưa (mm)	04h ngày 20/9/2024	BĐI	BĐII	BĐIII	
71099	Xã Thanh	27,7	1	6,6	5,5	6,8	27	26	39,5	27	15,9	2,5		185,5					
71535	Bến Quan	10,4	-	-	8	30	32	25	12	10	129	-	-	256,4	254	<BĐI	400	550	650
71506	Gia Vòng	1	2	-	9	34	38	18,8	8,2	63	95	0	-	269,4	411	<BĐI	500	800	1100
71508	Hiền Lương	2	-	-	14	13	30	3,2	2,6	31	136	1	-	232,8	103	>BĐI	100	200	250
71510	Đầu Mâu	34	6	6	10	30	41	40,4	11,4	33	1	-	-	213,8	2093	<BĐI	2100	2250	2350
71511	TV Đông Hà	49	1	2	29	39	38	16,2	16,6	46	-	-	-	236,4	146	<BĐI	200	300	400
71514	ĐaKông	24	2	6	4	49	43	91,8	29,6	37	9	-	-	296,0	2671	<BĐI	2950	3150	3350
71512	Thạch Hãn	21	3,6	-	6	57	47,2	13,6	48,6	3,6	-	-	-	200,6	356	>BĐI	300	450	600
71515	Cửa Việt	16	-	-	11,2	7,4	47	0,4	1,6	42,4	23,4	-	-	149,4	88	<BĐI	100	150	200
71513	Mỹ Chánh	37,2	-	-	4,2	63,8	27,8	4,8	9,2	0	-	-	-	147,0	226	<BĐI	250	400	530
71516	Hải Tân	20,5	0,4	0,1	7,7	43,4	38,6	15,6	7,1	0,5	-	-	-	133,9	122	<BĐI	180	280	340
71509	Tà Rụt	119	19,2	32	2,4	23,2	50	50	37	18,2	3,4	-	-	354,0		Cấp gió			
48/90	KT Khe Sanh	35,4	1	1,4	4	45,2	48,6	13,2	51,6	25,2	21	0,8	0,2	247,6		Đông Hà	Cửa Việt	Cồn Cỏ	Sóng Cồn Cỏ
48849	KT Đông Hà	36	-	0,8	30,6	30,2	43	82	8,4	71	0,2	0,2	-	302,4					
48/89	KT Cồn Cỏ	1,8	-	-	0,4	6,00	38	-	0,2	-	4,4	62,2	2,8	115,6		1	2	4	
91458	Vĩnh Ô	12,4	1	4	5,4	33,4	43,4	80,4	41	70,8	9,8	0,2	-	301,8					

91460	Hướng Hiệp	27,4	2,2	6	5,2	29,6	18,6	54,4	19,2	30	2,2	0,2	0,4	195,4				
91456	Ba Lòng	25,2	1,8	6	14,2	47,4	38,2	26,2	27,8	8,4	3,4	-	-	198,6				
91459	Hướng Sơn	34,8	9,2	4,6	0,6	15	73,8	109	63,4	72,6	6	1,8	3	393,6				
ARG32	Vĩnh Kim	4,4	-	-	22	13	42,2	4,4	2	-	49,2	31	1	169,2				

Ghi chú: Ô gạch ngang (-) là không mưa; ô ghi (0) là mưa nhỏ, lượng mưa dưới 1 mm.